

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Hồng Phúc
2. Ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký TAND huyện Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1987; sinh trú quán: Khu Nhân N, phường N, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc L, (đã chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tiền sử: Tại Bản án số 29/HSST ngày 16/9/2009, Đỗ Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Th tỉnh H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng, đến ngày 16/9/2010 đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí, đã được xóa án tích; tại Bản án số 84/HSST ngày 28/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 28/2/2019 chấp xong hình phạt chính và ngày 13/5/2021 đã chấp hành xong án phí, đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2024 đến nay, (Có mặt).

Bị hại: Anh Tạ Ngọc Á, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh V, (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu N, phường N, thành phố H, tỉnh H, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2024, Đỗ Văn H thông qua mạng xã hội facebook biết anh Phạm Huy Th, sinh năm 1991, trú tại phường N, thành phố T, tỉnh T, đăng bán 01 đầu kéo BKS: 93H- 028.38 và 01 sơ mi rơ mooc cũ BKS: 93R- 010.54, có hình ảnh của phương tiện trên hội nhóm mua bán xe đầu kéo trên mạng xã hội Facebook. H đã lưu lại ảnh do anh Th đăng lên, rồi H sử dụng tài khoản mạng xã hội zalo của H là “Năm lấy tay anh”, đăng ký bằng số thuê bao điện thoại 0969.053.073 gửi các hình ảnh trên đến tài khoản mạng xã hội zalo của anh Tạ Ngọc Á có tên “Giabao” để môi giới anh Á mua được phương tiện trên của anh Th. Mục đích H làm như vậy vì trước đây H đã từng môi giới thành công nhiều lần cho anh Á. Đến ngày 31/3/2024, anh Á đồng ý nhờ H làm môi giới, với giá xe đầu kéo là 280.000.000đ, đối với 01 chiếc sơ mi rơ mooc thì H môi giới cho người khác với giá 80.000.000đ (vì anh Th chỉ đồng ý bán cả đầu kéo và sơ mi rơ mooc nên H phải môi giới cho người khác). H liên lạc với anh Th qua tài khoản zalo “Th Phạm”, chốt giá mua 02 phương tiện trên của anh Th với giá là 355.000.000đ. Sau khi thỏa thuận xong, mặc dù anh Th không yêu cầu phải đặt cọc tiền nhưng H vẫn yêu cầu anh Á chuyển tiền đặt cọc với mục đích để đảm bảo giao dịch được thành công với tổng số tiền chuyển 02 lần là 30.000.000 đồng. Lần 1, vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 31/3/2024, anh Á chuyển khoản đặt cọc việc mua chiếc đầu kéo trên số tiền 10.000.000đ. Lần 2, khoảng 11 giờ 40 phút ngày 01/4/2024, anh Á chuyển khoản đặt cọc việc mua chiếc đầu kéo trên số tiền 20.000.000đ, đều vào tài khoản của H nhận tiền là ngân hàng BIDV số 4633193684. Tuy nhiên, sau đó H không chuyển tiền cọc cho anh Th mà H dùng số tiền 10.000.000đ để tiêu xài cá nhân và dùng số tiền 20.000.000đ để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trên mạng internet. Sau đó, Á nói với H là Á đã gọi xe cứu hộ, hẹn khoảng 20 đến 21 giờ ngày 01/4/2024 sẽ có mặt tại tỉnh T và bảo H gửi vị trí cho Á thì H đồng ý. Sau đó, anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại Ấp , xã T huyện T tỉnh Đ (là người lái xe cứu hộ của Á) sử dụng số điện thoại 0972.825.846 gọi cho H để xác nhận công việc, anh Tuấn trước đây đã 01 lần lái xe kéo hàng cho anh Á thông qua việc môi giới của H nên H và anh T có quen biết nhau. Khoảng hơn 19 giờ 00 phút ngày 01/04/2024, anh T điện thoại cho H nói đang trên đường đến T, H nói lại với anh T là còn 01 sơ mi rơ mooc, khi đến nơi thì quay phim chụp ảnh lại cho H để H gửi cho khách và bảo anh T nếu có khách lấy sơ mi rơ mooc thì kết nối để bán hàng luôn. Anh T đồng ý và nói để tìm khách. Khoảng 20 phút sau, T nói với H có khách mua sơ mi rơ mooc với giá 80.000.000đ thì H đồng ý và bảo T đứng ra liên lạc, giao nhận tiền, hàng với khách. Đến khoảng 20 giờ 45 cùng ngày thì T đến vị trí giao nhận phương tiện nhưng không thấy có xe. H đã liên lạc với anh Th, bảo anh Th

đưa xe ra. Khoảng 30 phút sau thì anh Th nói đã đưa xe đến chỗ T. Khoảng 21 giờ 45 phút, Á nhờ Nguyễn Minh D, sinh năm 2000 ở xã Đ, huyện Y, tỉnh V chuyển cho H số tiền 250.000.000đ vào số tài khoản ngân hàng BIDV nêu trên của H. Khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, anh T liên lạc với H nói khách mua sơ mi rơ mooc nhưng chỉ đồng ý đặt tiền cọc là 5.000.000đ (nhưng thực tế chưa có ai chuyển số tiền này cho T hay H), số tiền còn lại thì khi nhận sơ mi rơ mooc sẽ thanh toán nốt. H nghe xong và có nói lại với anh T việc này. Tuy nhiên, anh Th yêu cầu phải trả đủ cả tiền xe đầu kéo và sơ mi rơ mooc thì mới cho xe cứu hộ kéo 02 phương tiện đi. H bảo T là: “Không được nói với Á việc này mà để H tự xử lý”. Tuy nhiên, H không liên hệ với ai mà chỉ ngồi sử dụng điện thoại của H kết nối mạng internet để đánh bạc trái phép bằng số tiền 250.000.000đ mà Á nhờ D chuyển khoản cho H trước đó với mục đích gỡ lại số tiền thua trước đó để có tiền trả tiền mua xe. Sau đó, anh T liên tục điện thoại, nhắn tin cho H hỏi xem việc như thế nào thì H nói dối là ngân hàng bảo trì, mạng lỗi nên chưa chuyển được tiền và bảo anh T đợi. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/4/2024, H đã đánh bạc trên mạng internet thua hết số tiền 250.000.000đ nêu trên. Lúc này, H với anh Á có liên lạc với nhau và anh Á đã chuyển cho H số tiền 2.000.000đ tiền công môi giới như những lần trước, H nghĩ mình sẽ có tiền trả cho anh Th và tiếp tục thực hiện giao dịch với anh Á nên H nhận số tiền này. H tiếp tục sử dụng số tiền này để thực hiện hành vi đánh bạc trên mạng internet và thua hết. Đến khoảng hơn 03 giờ 15 phút cùng ngày thì anh Th nói không có tiền nên cho xe về bãi và không bán cho H nữa. H đồng ý và nhắn tin lại cho anh T để cho anh Th lấy lại 02 phương tiện trên. Đến khoảng hơn 07 giờ 30 phút ngày 02/4/2024, anh Á liên lạc với H về sự việc trên thì H nói dối sẽ trả tiền cho anh Á tổng số tiền là 282.000.000đ để anh Á yên tâm, tuy nhiên, thực tế H không có khả năng trả lại số tiền này cho anh Á. Từ đó đến ngày 04/4/2024, anh Á nhiều lần nhắn tin yêu cầu H trả tiền, gọi điện cho H nhưng H đều cố tình không nghe máy, không nhắn tin trả lời và bỏ trốn khỏi địa phương vì H không có khả năng trả nợ.

Quá trình điều tra xác định, do có mối quan hệ làm ăn từ trước nên Đỗ Văn H đã môi giới cho anh Tạ Ngọc Á mua xe ô tô đầu kéo của anh Phạm Huy Th với giá 280.000.000 đồng. Tuy nhiên sau khi nhận được tiền H nảy sinh ý định sử dụng số tiền trên không đúng mục đích vào việc đánh bạc trên mạng và sau đó không có khả năng trả nợ. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền 282.000.000 đồng của anh Tạ Ngọc Á vào các ngày 31/3/2024 và ngày 01/4/2024.

Quá trình điều tra, xác minh đối với hành vi đánh bạc trên không gian mạng của H, Cơ quan điều tra đã điều tra, làm rõ nội dung cụ thể:

Khoảng đầu năm 2023, thông qua quảng cáo trên internet, H biết đến “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” và đã sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của H gắn duy nhất số thuê bao 0969.053.073 đứng tên chính chủ của Hòa để đăng ký tạo tài khoản và đăng nhập để đánh bạc. H truy cập ứng dụng trình duyệt web Safari rồi gõ từ khóa “Cwin.com” và nhấn tìm kiếm thì sẽ ra 01 trang web của “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” với nhiều đường link truy cập vào trang chủ của “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin”. H chọn 01 trong các đường link do trang web cung cấp (đường link gần đây nhất H chọn là www.cwin01.com) để truy cập vào trang chủ của “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” (các đường link này thỉnh thoảng sẽ thay đổi). Sau đó, H đã tự tạo tên tài khoản là “Dohoa87hd” với mật khẩu “Hoanga123123”. Khi đăng ký tài khoản xong thì tài khoản không có tiền. Để có tiền tham gia đánh bạc thì H phải nạp tiền bằng hình thức: Đầu tiên H phải đăng ký số tài khoản Ngân hàng của H trên hệ thống, H đăng ký số tài khoản 4633193684 Ngân hàng BIDV mang tên H là Đỗ Văn H, sau đó H kích vào mục “Nạp tiền ngay”, chọn vào mục “Thanh toán trực tuyến” và nhập số tiền muốn nạp với tỷ lệ là 100.000 đồng tiền Việt Nam sẽ được 100 điểm trong game, sau đó H chọn xác nhận nạp tiền thì có một trang web khác xuất hiện với giao diện lựa chọn các loại ngân hàng muốn chuyển tiền (nạp tiền) vào, H lựa chọn 1 trong các ngân hàng thì trang web này hiện ra 01 mã Q và thông tin ngân hàng, tên tài khoản, số tài khoản, số tiền và nội dung chuyển khoản để H có thể chuyển tiền (nạp tiền) đánh bạc vào. H tải mã “QRcode” xuống và sử dụng ứng dụng tài khoản BIDV của mình để quét mã QR mà nhà cái cung cấp thì sẽ hiển thị số tài khoản Ngân hàng của Nhà cái cung cấp, H chỉ cần nhập số tiền cần chuyển, khi chuyển thành công thì H sẽ nhận được số điểm tương ứng trong game. Tại trang web trên, H thực hiện hành vi đánh bạc qua trò chơi “Super Ace”. Khi tham gia Super Ace người chơi sẽ nhận thấy cuộn quay có 4 hàng ngang và 5 hàng dọc. Từ đó, tạo ra 1024 dòng thanh toán. Lúc này, người chơi cần phải chọn mức cược và đặt cược trước khi nhấn vào nút quay trên màn hình. Người chơi sẽ giành chiến thắng nếu có 3 biểu tượng giống nhau xuất hiện trên các dòng thanh toán từ trái sang phải. Khi vòng quay dừng lại, hệ thống sẽ tự động trả thưởng cho người chơi. Đồng thời, tiến hành thay thế tượng trưng chiến thắng bằng các biểu tượng cho ván quay mới. Nếu như không có kết quả lượt quay đó sẽ bị hủy.

Khi thắng bạc thì nếu muốn rút tiền H click vào mục “Rút tiền”, nhập số điểm tương ứng với số tiền cần rút. Tuy nhiên trong quá trình tham gia đánh bạc thì H chưa rút tiền thắng bạc lần nào. Tỷ lệ khi nạp tiền từ tài khoản ngân hàng vào tài khoản đánh bạc của Nhà cái “Cwin” và khi rút tiền từ tài khoản đánh bạc của Nhà cái “Cwin” ra tài khoản Ngân hàng là 1:1. Thời điểm Cơ quan CSĐT Công an huyện Y triệu tập, làm việc với H thì H vẫn sử dụng tài khoản trên của Nhà cái “Cwin” để tham gia đánh bạc. Trong đó tại mục lịch sử giao dịch trên

trang web đánh bạc của Nhà cái “Cwin” vẫn còn lưu giữ các giao dịch nạp tiền của H từ ngày 31/3/2024 đến ngày 03/4/2024.

Hòa đã nhiều lần sử dụng số tài khoản 4633193684 Ngân hàng BIDV của H nêu trên để chuyển tiền theo hướng dẫn để nạp tiền đổi điểm vào tài khoản “Dohoa87hd” trên trang web của Nhà cái “Cwin” để thực hiện hành vi đánh bạc. Tại mục “Tài khoản”, phần “Chi tiết giao dịch” đang lưu giữ các giao dịch nạp tiền từ ngày 31/3/2024 đến ngày 03/4/2024, cụ thể như sau:

1. Thời gian 03:24:05 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 880.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 880 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

2. Thời gian 06:38:57 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 700.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 700 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

3. Thời gian 09:55:38 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

4. Thời gian 10:09:17 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

5. Thời gian 10:55:12 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

6. Thời gian 13:03:31 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

7. Thời gian 13:11:36 ngày 31/3/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

8. Thời gian 00:11:41 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

9. Thời gian 00:45:09 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

10. Thời gian 00:51:59 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

11. Thời gian 01:35:34 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

12. Thời gian 01:39:07 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 5000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

13. Thời gian 01:53:09 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

14. Thời gian 02:28:59 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

15. Thời gian 02:44:08 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

16. Thời gian 02:59:38 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

17. Thời gian 03:17:40 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

18. Thời gian 03:26:26 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

19. Thời gian 10:44:46 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 10.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

20. Thời gian 11:02:04 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 10.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

21. Thời gian 11:07:36 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 10.000 điểm. Đến 11:13:11 ngày 01/4/2024, H tiếp tục nạp thêm số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được thêm

20.000 điểm, tổng cộng H nạp được 30.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

22. Thời gian 11:35:38 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 50.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

23. Thời gian 12:37:10 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 50.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

24. Thời gian 12:45:09 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 50.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

25. Thời gian 12:49:36 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 50.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

26. Thời gian 13:31:09 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2.000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

27. Thời gian 17:26:36 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 10.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 10 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

28. Thời gian 18:28:08 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 50.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 50 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

29. Thời gian 19:31:43 ngày 01/4/2024, H nạp số tiền 200.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 200 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

30. Thời gian 01:27:07 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

31. Thời gian 01:35:40 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 5000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

32. Thời gian 05:37:36 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

33. Thời gian 05:54:22 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 1000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

34. Thời gian 08:03:37 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

35. Thời gian 11:48:07 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

36. Thời gian 12:00:40 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

37. Thời gian 12:23:42 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 5000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

38. Thời gian 12:42:11 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 4.500.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 4500 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

39. Thời gian 12:46:04 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 5000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

40. Thời gian 13:13:38 ngày 02/4/2024, H nạp số tiền 100.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 100 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

41. Thời gian 04:46:38 ngày 03/4/2024, H nạp số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 2000 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

42. Thời gian 10:49:35 ngày 03/4/2024, H nạp số tiền 500.000 đồng vào tài khoản “Dohoa87hd” của Nhà cái “Cwin”, tương ứng H được 500 điểm. Sau đó H sử dụng số điểm để tham gia đánh bạc. Sau đó H đã thua hết số điểm này.

Đối chiếu lịch sử nạp tiền trong trò chơi với lịch sử chuyển khoản trong tài khoản ngân hàng của H, nhân thấy thời gian hiển thị trên trang web đánh bạc kể trên chênh lệch chậm hơn so với thời gian thực tế khoảng 11 giờ đồng hồ. Do đó tổng số tiền H nạp vào để tham gia đánh bạc từ ngày 31/3/2024 đến ngày

03/4/2024 là 316.940.000 đồng, quá trình đánh bạc nêu trên thì H thua bạc, không rút tiền đánh bạc lần nào, cụ thể:

Ngày 01/04/2024, có 01 lần H nạp số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết; 03 lần H nạp tổng số tiền 30.000.000 đồng, mỗi lần 10.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết; 01 lần H nạp số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết; 01 lần H nạp 50.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết.

Ngày 02/04/2024, có 03 lần H nạp tổng số tiền 150.000.000 đồng, mỗi lần 50.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết; 01 lần H nạp số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết.

Ngày 03/04/2024, có 02 lần H nạp tổng số tiền 10.000.000 đồng, mỗi lần 5.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết;

Ngoài ra còn nhiều lần H nạp tiền dưới 5.000.000 đồng khác và H cũng đánh bạc thua hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, dung lượng 128GB, số máy NG9A3LL/A, số sê-ri HH6JR00R0D3Y, bên trong lắp sim thuê bao nhà mạng Viettel số 0969.053.073 của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, kiểm tra thu giữ dữ liệu trong tài khoản game đánh bạc trên mạng của Hòa gồm tài khoản, mật khẩu game đánh bạc, lịch sử nạp tiền, chuyển tiền qua ứng dụng của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V, trích xuất được hình ảnh liên quan đến lịch sử giao dịch trên tài khoản game đánh bạc của H trong các ngày từ 31/3/2024 đến 03/4/2024.

Ngày 25/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử số 533, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự giám định đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, dung lượng 128GB, số máy NG9A3LL/A, số sê-ri HH6JR00R0D3Y, bên trong lắp sim thuê bao nhà mạng Viettel số 0969.053.073 của Hòa, với nội dung:

Đề nghị sử dụng mẫu vật gửi giám định kết nối mạng internet truy cập vào trang web “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” bằng cách gõ từ khóa “Cwin.com” lên thanh tìm kiếm của ứng dụng trình duyệt web Safari rồi truy cập vào 1 trong các đường link hiển thị trong phần “Link truy cập tốc độ cao”, sau đó đăng nhập tài khoản “Dohoa87hd”, mật khẩu “Hoanga123123”. Khi đăng nhập thành công thì trích xuất và sao chụp các thông tin sau:

- Thông tin về giao diện game; thông tin tài khoản game;
- Truy cập mục “Tài khoản” rồi vào mục “Chi tiết giao dịch” rồi trích xuất và sao chụp tất cả thông tin lịch sử giao dịch trong thời gian lâu nhất, nhiều nhất có thể.

- Truy cập vào mục “Tài khoản” rồi vào mục “Chi tiết đặt cược” rồi trích xuất và sao chụp toàn bộ lịch sử chi tiết đặt cược của tài khoản trong thời gian lâu nhất, nhiều nhất có thể.

Ngày 11/7/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Y nhận được bản kết luận giám định số 1848/KL-KTHS đề ngày 25/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: Không tiến hành giám định các nội dung yêu cầu giám định do kết nối mạng internet với mẫu vật có thể là mất dữ liệu hiện có trong mẫu vật

Ngày 25/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã có Văn bản số 228 gửi Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) – Bộ Thông tin và Truyền thông; Ngày 25/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã có Văn bản số 229 gửi Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử - Bộ Thông tin và Truyền thông tỉnh với nội dung đề nghị thông tin trang web “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” có đường link truy cập vào ngày 04/4/2024 là <https://cwin01.com> đăng ký hoạt động dưới tên miền của Quốc gia nào? Địa chỉ IP máy chủ là gì? Ai là người quản lý trang web? Trang web hoạt động từ thời gian nào đến thời gian nào? Cách thức hoạt động của trang web “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin”? Hiện tại, để truy cập trang web “Nhà cái đánh bạc trực tuyến Cwin” thì phải thực hiện theo các cách nào? (đề nghị cung cấp tài liệu, hồ sơ liên quan). Các cơ quan có thẩm quyền nêu trên đã có Công văn trả lời xác định trang web nêu trên không được thẩm định, cấp phép và địa chỉ IP máy chủ lưu trữ website đặt tại nước ngoài.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã điều tra, xác minh, thu thập thông tin của 37 số tài khoản ngân hàng do 35 cá nhân đứng tên đăng ký, mở tài khoản mà Đỗ Văn H đã chuyển tiền, nạp tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành xác minh, kết quả như sau:

1. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 01/01/1983, địa chỉ: Ấp C, xã C, huyện C, CCCD: 089083017144 cấp ngày 01/12/2023 là người đứng tên các số tài khoản 1044010812 – ngân hàng Vietcombank và 106880825141 – ngân hàng Vietinbank. Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1213 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh A xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Văn Th.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh A đã làm việc với Nguyễn Văn Th, Th khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, từ trước đến nay Th chưa từng mở, đăng ký, sử dụng số tài khoản 1044010812 – ngân hàng Vietcombank và 106880825141 – ngân hàng Vietinbank. Do vậy, không có căn cứ để xử lý Th. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

2. Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 14/6/2002, địa chỉ: Tổ 10, Phùng Chí K, thành phố B, tỉnh B, CCCD: 006202005420 cấp ngày 09/6/2023 là người đứng tên số tài khoản 103881324305 – ngân hàng Vietinbank.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1214 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP B, tỉnh B xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Mạnh D.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, tỉnh B đã làm việc với Nguyễn M khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, D từng mở, đăng ký số tài khoản 103881324305 – ngân hàng Vietinbank nhưng sau khi mở tài khoản thì D không sử dụng và cũng không cho ai mượn, thuê, bán số tài khoản này. Do vậy, không có căn cứ để xử lý D. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

3. Nguyễn Văn M, sinh ngày 30/6/2003, địa chỉ: thôn Phú N, thị trấn G Gi, Bắc N, CCCD: 027203004978, ngày cấp: 25/4/2021 là người đứng tên số tài khoản 35704587 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1215 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh B xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Văn M.

Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh Bắc N đã làm việc với Nguyễn Văn M, M khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, khoảng tháng 8/2023, M từng mở, đăng ký số tài khoản 35704587 – ngân hàng ACB rồi bán cho 01 nữ giới qua mạng xã hội Facebook với giá 300.000 đồng, M không cung cấp được thông tin gì về nữ giới này. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với M. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

4. Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 07/10/2000, địa chỉ: phường B, thành phố Th, tỉnh Bình D hoặc ấp V, xã V, huyện U M, tỉnh K, CCCD: 086300009268 cấp ngày 06/12/2023 là người đứng tên số tài khoản 1345598828 – ngân hàng Techcombank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1216 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP. T An, tỉnh B xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 20/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Thị Yến N.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận A, tỉnh Bình D đã xác minh, rà soát nhân hộ khẩu trên địa bàn phường Bình C, TP. Thuận A, tỉnh Bình D xác định không có đương sự Nguyễn Thị Yến Nh sinh sống trên địa bàn nên không thể làm việc với Nh được.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1227 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện U M, tỉnh Kiên G xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Thị Yến Nh.

Cơ quan CSĐT Công an huyện U M, tỉnh K đã xác minh, rà soát nhân hộ khẩu trên địa bàn xã V, huyện U M, tỉnh K xác định Nguyễn Thị Yến Nh đăng ký hộ khẩu tại xã Vĩnh H nhưng đã rời khỏi địa phương khoảng 5 năm trước, chính quyền địa phương không biết Nhi đang ở đâu, làm gì.

Do vậy, chưa tiến hành làm việc được với với Nh. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

5. Phạm Lan A, sinh ngày 14/10/1999, địa chỉ: thôn 2, Tân Đ, huyện Hàm T, tỉnh Bình T, CCCD: 060199011643 cấp ngày 24/5/2022 là người đứng tên số tài khoản 109881150373 – ngân hàng Vietinbank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1217 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh B xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 20/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Phạm Lan A.

Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Bình Th đã làm việc với cha ruột của Lan A là ông Phạm Đình Đ, xác định Lan A đã chuyển đến Xuân H, Xuân L, Đồng N sinh sống từ 10 năm trước.

Ngày 23/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1636 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Đ xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 29/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Phạm Lan A.

Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Đồng N đã rà soát công dân trên địa bàn xác định không có công dân tên Phạm Lan A có thông tin như trên ở trên địa bàn.

Do vậy, chưa tiến hành làm việc được với Lan A. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

6. Vu Van T, sinh ngày 09/9/1990, địa chỉ: 58 Nguyễn Đ, quận H, TP Đà N, số CCCD: 019090008508 là người đứng tên số tài khoản 5611048330 – ngân hàng BIDV

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1218 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận H, thành phố Đ xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 05/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Vu Van T.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hu, TP Đ cung cấp tại số nhà 58 Nguyễn Đ, phường Th không có công dân nào tên Vu Van T (sinh ngày 09/9/1990, số CCCD: 019090008508) cư trú.

Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Vu Van T. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

7. Nguyễn Kiều D, sinh ngày 06/5/1995, địa chỉ: C4/168D, Bắc S, Quang T, Thống N, Đồng N, CCCD: 075195003579 cấp ngày 12/8/2021 là người đứng tên số tài khoản 19072338324016 – ngân hàng Techcombank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1219 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Đ xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Nguyễn Kiều D.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Th, tỉnh Đ đã làm việc với Nguyễn Kiều D, D khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, từ trước đến nay D chưa từng mở, đăng ký, sử dụng số tài khoản 19072338324016 – ngân hàng Techcombank. Do vậy, không có căn cứ để xử lý D Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

8. Trần Huy H, sinh ngày 15/01/2002, địa chỉ: P6-A5, Vĩnh H, Thịnh Q, Đ, Hà N, CCCD: 001202001493 là người đứng tên số tài khoản 9862723940 – ngân hàng Vietcombank.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp xác minh, triệu tập H nhưng H và gia đình đều vắng mặt, không có ở nhà, công an phường Th không biết H đi đâu, làm gì, với ai, không có cách nào liên lạc với H. Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Trần Huy H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

9. Bùi Minh Đ, sinh ngày 08/6/2003, địa chỉ: Thôn Đ, Phú N, huyện , tỉnh H, CCCD: 017203002516 cấp ngày 05/02/2022 là người đứng tên số tài khoản 103880996160 – ngân hàng Vietinbank.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1221 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Th, tỉnh H xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai nhưng không nhận được kết quả trả lời của Cơ quan CSĐT Công an huyện L tỉnh H.

Ngày 27/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh V đã trực tiếp làm việc với Bùi Minh Đ, Đ khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, khoảng tháng 12/2023, Đức đăng ký, mở số tài khoản 103880996160 – ngân hàng Vietinbank rồi bán cho 01 nữ giới lạ mặt tự giới thiệu tên Tr với giá 200.000 đồng, Đ không biết số tài khoản này được sử dụng để phạm tội đánh bạc, Đ không cung cấp được thông tin gì về nữ giới tên Tr này. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự Đ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

10. Trịnh Hoài V, sinh ngày 01/01/1971, địa chỉ: Ấp Thơi Kh, Thới Q, huyện Gò Q, tỉnh Kiên G, CCCD: 091071021091 cấp ngày 18/11/2021 là người đứng tên số tài khoản 100880778054 – ngân hàng Vietinbank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1222 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai. Kết quả:

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến trường hợp Trịnh Hoài V.

Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh K đã làm việc với bà Thị C là vợ của V xác định V bỏ địa phương đi từ năm 2022 đến nay chưa về nhà, không rõ đi đâu, làm gì. Do vậy, chưa tiến hành làm việc được với V. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

11. Nguyễn Thị L, sinh ngày 27/4/1992, nơi thường trú: Tổ 7, Ấp T, G, Châu Th, Kiên G, CCCD: 091192010580 là người đứng tên số tài khoản 37379187 – ngân hàng ACB

12. Huỳnh Hoàng D, sinh ngày 22/9/1996, địa chỉ: Ấp Ph, Mong Th Châu Th, Kiên G, CCCD: 091096011042 cấp ngày 25/8/2023 là người đứng tên số tài khoản 38409777 – ngân hàng ACB

13. Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày 28/5/1988, địa chỉ: Ấp Tân Đ, Giục T, Châu Th, Kiên G, CCCD: 091188013140 cấp ngày 24/6/2022 là người đứng tên số tài khoản 37368027 – ngân hàng ACB

14. Hà Thị Thanh H, sinh ngày 24/5/1983, địa chỉ: Phuoc H, Mong Th B, Châu Th, Kiên G CCCD: 092183005539 là người đứng tên số tài khoản 1043936881 – ngân hàng Vietcombank.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1223 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của 4 trường hợp trên. Kết quả:

Ngày 10/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến 04 trường hợp Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Kim H, H Hoàng D và Hà Thị Thanh H.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã làm việc với Nguyễn Thị L, L khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, khoảng năm 2023, L đăng ký, mở số tài khoản 37379187 – ngân hàng ACB rồi bán lại cho 01 nam giới giới thiệu tên là L số tài khoản này với giá 1.000.000 đồng, L không có thông tin gì về L. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự L. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh K đã làm việc với Nguyễn Thị K H khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, khoảng năm 2023, H đăng ký, mở số tài khoản 37368027 – ngân hàng ACB rồi bán lại cho 01 nam giới giới thiệu tên là L số tài khoản này với giá 1.000.000 đồng, H không có thông tin gì về L. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C cung cấp Huỳnh Hoàng D và Hà Thị Thanh H không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

15. Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh ngày 06/11/1987, địa chỉ: To 2, Khu phố 5, phường A, TP Phú Q, Kiên G, CCCD: 091187001157 là người đứng tên số tài khoản 1043938573 – ngân hàng Vietcombank

16. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 18/7/2001, địa chỉ: Khu phố 7, phường A, TP Ph, Kg, CCCD: 091201012673 cấp ngày 04/3/2022 là người đứng tên số tài khoản 37748997 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1224 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP Phú Q, xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của 2 trường hợp trên. Kết quả:

Ngày 10/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến 02 trường hợp Nguyễn Thị Hồng Đ, Nguyễn Thanh T.

Cơ quan CSĐT Công an TP Phú Q, tỉnh Kiên G cung cấp Nguyễn Thị H và Nguyễn Thanh T không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

17. Lê Thị Ngọc L, sinh ngày 09/3/1994, địa chỉ: 112/2A Võ Tường T, Vĩnh Qg, Rạch G, Kiên G, CCCD: 091194010280 cấp ngày 23/9/2022 là người đứng tên số tài khoản 38406767 – ngân hàng ACB

18. Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/8/1990, địa chỉ: Số 845, đường 30/4, phường V, TP R Kiên G, CCCD: 091190015755 cấp ngày 05/02/2022 là người đứng tên số tài khoản 9990777141464 – ngân hàng MB Bank

19. Lâm Thị Ngọc A, sinh ngày 24/4/1988, địa chỉ: 08/11 KP Dãy Ốc, , TP R Kiên G, CCCD: 091188020029 cấp ngày 03/7/2022 là người đứng tên số tài khoản 37366677 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1225 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP R, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của 3 trường hợp trên. Kết quả:

Ngày 10/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến 03 trường hợp Lê Thị Ngọc L, Nguyễn Thị H và Lâm Thị Ngọc A.

Cơ quan CSĐT Công an TP R, tỉnh K đã làm việc với Nguyễn Thị H và Lâm Thị Ngọc A, H và Ngọc A đều khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, cả 2 có đăng ký, mở số tài khoản đứng tên mình như trên, thông qua 01 nữ giới tên L trọ ở phường V, TP R tỉnh K, H và Ngọc A bán lại cho 01 nam giới số tài khoản này với giá 1.000.000 đồng, cả 2 không có thông tin gì về nam giới mua tài khoản ngân hàng và nữ giới tên L. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự H và Ngọc A. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an TP R, tỉnh K đã rà soát nữ giới tên L trọ tại phường V, TP R, tỉnh K nhưng chưa phát hiện người nào liên quan. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an TP R, tỉnh K cung cấp Lê Thị Ngọc L không có mặt tại nơi đăng ký HKTT là phường V, TP R, Kiên G mà đăng ký tạm trú tại phường A, TP Ph, tỉnh K nên chưa làm việc được.

Ngày 23/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1637 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP P, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Lê Thị Ngọc L. Kết quả:

Cơ quan CSĐT Công an TP Ph, tỉnh K cung cấp Lê Thị Ngọc L không có mặt tại nơi đăng ký tạm trú tại phường An T, TP Phú Q tỉnh K nên chưa làm việc được.

Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

20. Hà Hoàng T, sinh ngày 27/7/1986, CCCD: 091086016026 cấp ngày 11/8/2021, địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện G, K là người đứng tên số tài khoản 9127071986 – ngân hàng MB Bank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1226 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Hà Hoàng T. Kết quả:

Ngày 30/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Hà Hoàng T.

Cơ quan CSĐT Công an huyện G, tỉnh K cung cấp Hà Hoàng T không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết T đi đâu, không có cách nào liên lạc được với T nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

21. Võ Hồng D, sinh ngày 10/02/1987, địa chỉ: đường Đ, xã D, huyện Vạn N, tỉnh K, CCCD: 056087001843 là người đứng tên số tài khoản 16555631 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1228 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh K xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Võ Hồng D. Kết quả:

Ngày 20/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Võ Hồng D.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh K đã làm việc với bà Võ Thị Á H là mẹ đẻ của Võ Hồng D, bà H cho biết D bị bệnh tâm thần từ năm 2009 đến nay, bà H không biết gì về việc D có mở số tài khoản ngân hàng 16555631 hay không, hiện tại D vẫn đang bị bệnh tâm thần nên không làm việc được với D. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

22. Trần Gia H, sinh ngày 22/7/2002, địa chỉ: Tổ 18, thị trấn L, Đức T, Lâm Đ, CCCD: 068202005103 là người đứng tên số tài khoản 1043225120 – ngân hàng Vietcombank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1229 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh L xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Trần G. Kết quả:

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Trần Gia H.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh L đã làm việc với Trần Gia H, H khai rằng không quen biết Đỗ Văn H, H có đăng ký, mở số tài khoản 1043225120 – ngân hàng Vietcombank rồi bán lại cho 01 nam giới số tài khoản này với giá 1.500.000 đồng, H không có thông tin gì về nam giới mua tài khoản ngân hàng. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

23. Phan Dung M, sinh ngày 22/02/2004, địa chỉ: Xã Tinh Ky, TP Q, tỉnh Quảng N, CCCD: 051304009314 là người đứng tên số tài khoản 16439431 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1230 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP Q, tỉnh Q xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Phan Dung M. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Phan Dung M.

Cơ quan CSĐT Công an TP Q, tỉnh Q đã làm việc với chính quyền địa phương, gia đình của M xác định M đi xuất khẩu lao động nước ngoài từ năm 2022 đến nay, không có cách nào liên lạc với M nên chưa làm việc được với M. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

24. Phan Nguyễn Thiện T, sinh ngày 22/9/1986, nơi thường trú: 184/2 Ngô Tất Tố, Phường 22, Bh, TP. H CCCD: 079086029628 là người đứng tên số tài khoản 39713237 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1231 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận B, TP. H xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Phan Nguyễn Thiện T. Kết quả:

Ngày 20/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Phan Nguyễn Thiện T của Công an phường 22, quận B, TP. H. Hồ C cung cấp: Ngày 13/9/2024, Tâm bị Công an quận B bắt về hành vi giết người và đã chuyển giao đối tượng cho Phòng PC01 – CATP H thụ lý.

Ngày 23/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1635 đề nghị Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an TP. H ghi lời khai của Phan Nguyễn Thiện T. Kết quả:

Ngày 28/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Phan Nguyễn Thiện T của Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an TP. H. T khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, T có đăng ký, mở số tài khoản 39713237 – ngân hàng ACB rồi cho 01 nam giới lạ mặt thuê lại, T không có thông tin gì về nam giới này. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự T. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

25. Hoàng Anh T, sinh ngày 31/01/2004, địa chỉ: 253 Âu Cơ, phường 10, quận Th, TP. H, CCCD: 079204001921 cấp ngày 18/6/2018 là người đứng tên số tài khoản 04098934001 – TP Bank

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1232 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận T, TP. H xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Hoàng Anh T. Kết quả:

Ngày 10/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Hoàng Anh T

Cơ quan CSĐT Công an quận T, TP. Hồ đã làm việc với Hoàng Anh T, T khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, T có đăng ký, mở số tài khoản 04098934001 – TP Bank rồi bán lại cho 01 nam giới số tài khoản này với giá 2.000.000 đồng cho đến tháng 5/2024 thì T mới ra ngân hàng đề nghị cung cấp lại mật khẩu để T sử dụng, T không có thông tin gì về nam giới mua tài khoản ngân hàng. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự T. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

26. Nguyễn Đan N, sinh ngày 29/10/1998, địa chỉ: 45/7 Lê Lai, Phường 4, Quận G TP Hồ , CCCD: 079198018186 là người đứng tên số tài khoản 8891383443 – ngân hàng BIDV

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1233 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận G, TP. H xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Nguyễn Đan N. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Nguyễn Đan N.

Cơ quan CSĐT Công an quận G TP. Hồ Ch đã làm việc với Nguyễn Đan Nh, Nh khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, Nh có đăng ký, mở số tài khoản 8891383443 – ngân hàng BIDV rồi cho thuê số tài khoản này với giá 600.000 đồng/1 tháng, Nh không có thông tin gì về người thuê tài khoản ngân hàng. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự N. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

27. Trương Hoàng P sinh ngày 20/4/2000, địa chỉ: Ấp Trà Ôt, Thông Hòa, C Trà V, CCCD: 084200004569, ngày cấp: 07/6/2023 là người đứng tên số tài khoản 5138047 – ngân hàng ACB

28. Lưu Hoài B, sinh ngày 08/8/1998, địa chỉ: Khóm 3, thị trấn K, Trà V, CCCD: 084098005054 cấp ngày 06/01/2022 là người đứng tên số tài khoản 39068557 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên L đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1234 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện , tỉnh T xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của 02 trường hợp trên. Kết quả:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yc đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Trương Hoàng P và Lưu Hoài N.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C tỉnh Trà V đã làm việc với Lưu Hoài B, B khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, B có đăng ký, mở số tài khoản 39068557 – ngân hàng ACB rồi bán số tài khoản này với giá 500.000 đồng cho 01 nam giới lạ mặt, B không có thông tin gì về người mua tài khoản

ngân hàng. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự B Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh T đã làm việc với chính quyền địa phương và gia đình của Trường Hoàng P xác định P không có mặt tại gia đình và địa phương, không rõ cụ thể P đang ở đâu nên chưa làm việc được với P. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

29. Hồ Thị H, sinh ngày 09/01/1986, nơi thường trú: Đường 8 tháng 3 Phường 5, TP. V V, CCCD: 086186005018 là người đứng tên sổ tài khoản 38437147 – ngân hàng ACB

Ngày 13/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 1235 đề nghị Cơ quan CSĐT Công an TP. V, tỉnh V xác minh, lập lý lịch, triệu tập và ghi lời khai của Hồ Thị H. Kết quả:

Ngày 28/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã nhận được tài liệu trả lời liên quan đến Hồ Thị H.

Cơ quan CSĐT Công an TP. V, tỉnh V đã tiến hành rà soát, xác định H không có mặt tại địa phương, không rõ cụ thể H đang ở đâu nên chưa làm việc được với H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

30. Trịnh Quốc H, sinh ngày 29/8/1997, địa chỉ: xóm Ph, Ti, Đ, Thái Ng, số CCCD: 019097000778 là người đứng tên sổ tài khoản 9345796835 – ngân hàng Vietcombank và 8860405952 – ngân hàng BIDV

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã làm việc trực tiếp với Trịnh Quốc H, H khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, H có đăng ký, mở 02 sổ tài khoản trên rồi bán 02 sổ tài khoản này với giá 3.000.000 đồng cho 01 nam giới lạ mặt, H không có thông tin gì về người mua tài khoản ngân hàng. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

31. Tạc Văn Cg, sinh ngày 18/7/1999, địa chỉ: xóm Đ, Hà Th, Đại T Thái Ng, CCCD: 019099005797 là người đứng tên sổ tài khoản 1045347385 – ngân hàng Vietcombank

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp xác minh, làm việc với chính quyền địa phương xóm Đ, Hà Th, Đ Th và Công an xã H xác định Cường và gia đình vắng mặt khỏi địa phương từ khoảng tháng 4/2024, C đi đâu, làm gì, với ai thì chính quyền địa phương không nắm được, không có cách nào liên lạc với C. Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Tạc Văn C. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

32. Trần Khắc M, sinh ngày 20/10/2005, địa chỉ: Tổ 7, Trung T, TP Thn, Thái N, CCCD: 019205007403 cấp ngày 31/8/2021 là người đứng tên sổ tài khoản 39379537 – ngân hàng ACB

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp xác minh, làm việc với chính quyền địa phương Tổ dân phố 7, phường T, TP Th, tỉnh Th và bố đẻ của Trần Khắc M xác định M vắng mặt khỏi gia đình, địa phương, M đi đâu, làm gì, với ai thì gia đình và chính quyền địa phương không nắm được, không có cách nào liên lạc với M. Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Trần Khắc M. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

33. Phạm Tùng D, sinh ngày 15/01/2001, địa chỉ: Tổ 9 C Thái N, số CCCD: 019201007182 là người đứng tên sổ tài khoản 3902899021 – ngân hàng BIDV

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp xác minh, làm việc với chính quyền địa phương Tổ 9, phường C TP T, tỉnh Th và mẹ đẻ của Phạm Tùng D xác định D vắng mặt khỏi gia đình, địa phương, D đi đâu, làm gì, với ai thì gia đình và chính quyền địa phương không nắm được, không có cách nào liên lạc với D. Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Phạm Tùng D. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

34. Hoàng Hải A, sinh ngày 04/11/1998, địa chỉ: xóm K, xã H, huyện Đ, tỉnh T, số CCCD: 019098006469 là người đứng tên sổ tài khoản 3901948726 – ngân hàng BIDV

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp xác minh, làm việc với chính quyền địa phương xóm K, xã Hoàng N, Đại T, Thái N và Công an xã Hg xác định Hải A và gia đình vắng mặt khỏi địa phương, H đi đâu, làm gì, với ai thì chính quyền địa phương không nắm được, không có cách nào liên lạc với H. Do vậy chưa tiến hành làm việc được với Hoàng Hải A Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

35. Phạm Thiện C, sinh ngày 12/9/2003, địa chỉ: Xóm B, Bộc N, huyện Đ, tỉnh T, CCCD: 019203009893 cấp ngày 31/5/2021 là người đứng tên sổ tài khoản 8891075472 – ngân hàng BIDV.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trực tiếp làm việc với C, C khai rằng không quen biết, giao dịch gì với Đỗ Văn H, có từng đăng ký mở sổ tài khoản 8891075472 – ngân hàng BIDV nhưng sau đó không sử dụng, Chiến không biết ai là người sử dụng sổ tài khoản này để giao dịch. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự C. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y chưa phát hiện các đối tượng tổ chức, vận hành trang web đánh bạc trực tuyến “Cwin”, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: Gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, dung lượng 128GB, số máy NG9A3LL/A, số sê-ri HH6JR00R0D3Y bên trong có lắp sim có in hàng số:

984048000918788173 thuê bao nhà mạng Viettel số 0969.053.073

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị cơ quan điều tra bắt giữ, Bị cáo đã tác động, nhờ gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại, chị Đỗ Thị L là chị gái bị cáo đã bồi thường cho anh Tạ Ngọc Á 282.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Sau khi nhận tiền anh Tạ Ngọc Á không có yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Chị Đỗ Thị L không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho chị.

Tại cáo trạng số: 04/CT-VKSYL ngày 11 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Đỗ Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y luận tội đối với bị cáo Đỗ Văn H và giữ nguyên quyết định truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 06 năm 6 tháng đến 7 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 4 năm 03 tháng đến 4 năm 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 10 năm 09 tháng đến 11 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 04/4/2024). Không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị giải quyết vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Do có quan hệ làm ăn từ trước nên ngày 30/3/2024, Đỗ Văn H làm môi giới cho anh Tạ Ngọc Á về việc mua 01 xe đầu kéo BKS: 93H- 028.38 với giá 280.000.000 đồng của anh Phạm Huy Th. Sau khi thoả thuận xong, anh Á đã chuyển khoản tổng số tiền 282.000.000 đồng cho H, bao gồm 280.000.000 đồng tiền mua xe đầu kéo và 2.000.000 đồng tiền môi giới. Tuy nhiên sau khi nhận tiền, H nảy sinh ý định sử dụng số tiền trên để tham gia chơi đánh bạc trên mạng. H truy cập vào trang web đánh bạc trực tuyến Cwin, lập tài khoản rồi sử dụng số tài khoản 4633193684 Ngân hàng BIDV mang tên H để chuyển tiền, nạp tiền tham gia cá cược đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền là 316.940.000 đồng, trong đó có 7 lần chuyển tiền, nạp tiền thành công với số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 4 lần chuyển tiền, nạp tiền thành công với số tiền 50.000.000 đồng, H sử dụng tất cả số tiền nạp để đánh bạc và thua hết. Trong tổng số tiền H sử dụng để đánh bạc, số tiền 282.000.000 đồng là của anh Tạ Ngọc Á gửi cho H để H mua xe theo như Hòa hứa hẹn nhưng H đã sử dụng hết số tiền này để đánh bạc dẫn đến không có khả năng trả lại tiền cho anh Á.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi sử dụng số tiền 282.000.000 đồng sau khi nhận được số tiền từ anh Tạ Ngọc Á của Đỗ Văn H không đúng mục đích, đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” sản theo quy định tại khoản 3, Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá....

b) ... nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản”.

3. Phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm”.

Hành vi sử dụng số tiền 316.940.000 đồng để đánh bạc trên không gian mạng, trong đó có 7 lần chuyển tiền, nạp tiền thành công với số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 4 lần chuyển tiền, nạp tiền thành

công với số tiền 50.000.000 đồng, của Đỗ Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

b) Tiền...dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”.

Do đó bản cáo trạng số 04/CT-VKSYL ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình và tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Do vậy phải xử lý nghiêm trước pháp luật để cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là tác động gia đình tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là bị cáo có thời gian tham gia nhập ngũ 01 năm 11 tháng, bố đẻ là thương binh, bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, tác động gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với tội “Đánh bạc” bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội 02 lần trở lên và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là bị cáo có thời gian tham gia nhập ngũ 01 năm 11 tháng, bố đẻ là thương binh, bố mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến.

Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt hai lần nhưng vẫn tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo có lối sống coi thường pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tang nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tránh nhiệm dân sự: Sau khi bị cơ quan điều tra bắt giữ, Bị cáo đã tác động, nhờ gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại, trả lại cho anh Tạ Ngọc Á số tiền 282.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Chị Đỗ Thị L là chị gái bị cáo đã bồi thường cho anh Tạ Ngọc Á 282.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Á không có yêu cầu đề nghị gì. Chị L không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền chị bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax là phương tiện, công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 thẻ sim lắp trong điện thoại cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với thông tin của 37 số tài khoản ngân hàng do 35 cá nhân đứng tên đăng ký, mở tài khoản mà Đỗ Văn H đã chuyển tiền, nạp tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý và sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y chưa phát hiện các đối tượng tổ chức, vận hành trang web đánh bạc trực tuyến “Cwin”, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 04 năm tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 04 năm tù về tội “Đánh bạc” buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (Mười) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 04/4/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, dung lượng 128GB, số máy NG9A3LL/A, số sê-ri HH6JR00R0D3Y để phát mại sung quỹ Nhà nước. Tịch thu 01 thẻ sim có in hàng số 8984048000918788173 để tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2024 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND huyện Y;
- VKSND tỉnh V;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Y;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận